

Số: 197/2018/QĐST-HNGĐ

Thành phố Sơn La, ngày 24 tháng 07 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 216/2018/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Hà A, sinh năm 1991.

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc Đ, sinh năm 1985.

Đều trú tại: Tổ X, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ quốc hội; Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Hà A và anh Phạm Ngọc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con chung, cháu Phạm Nhất K, sinh ngày 14/3/2016. Anh Phạm Ngọc Đ và chị Phan Thị Hà A thỏa thuận giao cháu Phạm Nhất K cho chị Phan Thị Hà A trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Ngọc Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho cháu Phạm Nhất K, sinh ngày 14/3/2016. Mức cấp dưỡng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 8/2018 đến khi cháu K đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về tài sản chung vợ chồng; Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Chị A, anh Đ cam đoan vợ chồng không có nợ chung.

Về án phí: Chị Phan Thị Hà A tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ. Được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2016/0001215, ngày 28 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- Chi cục THADS TP Sơn La;
- UBND phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. (đề ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Văn Nghĩa